TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 4 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **50/**2022/HS - ST
Ngày: 24/5/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 4 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương Thúy
Hội thẩm nhân dân:
1. Bà Nguyễn Thị Đông Nguyệt
2. Bà Võ Thanh Nga

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Phạm Văn Dũng – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 4 tham gia phiên tòa: Ông Đào Văn Thơ - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 5 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 221/2021/TLST – HS ngày 27 tháng 12 năm 2021 theo Quyết định hoãn phiên tòa số: 31/2022/HSST - QĐ ngày 31 tháng 3 năm 2022 và Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 157/2022/QĐXXST – HS ngày 09 tháng 5 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Võ Quỳnh T**, sinh ngày 23 tháng 8 năm 1995 tại TP. Hồ Chí Minh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 148/12/50/15/4 A, Phường C, Quận B, TP. Hồ Chí Minh; nơi cư trú: 1991/12/8/5 ấp 4 xã N, huyện U, TP. Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Văn T3 (đã chết) và bà Ngô Thị Mỹ N, sinh năm 1975; chưa có vợ, con; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 22/11/2018, bị Tòa án nhân dân huyện Nhà Bè, TP. Hồ Chí Minh đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định số 118/QĐ - TA, (chấp hành xong ngày 25/3/2020); Bị cáo bị bắt, tạm giam ngày 15/9/2021, "Có mặt".

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: **La Minh T2**, sinh năm 1994. Địa chỉ: 1/3 ấp 3 xã N, huyện U, TP. Hồ Chí Minh. "Vắng mặt"

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 11 giờ ngày 15/9/2021, Võ Quỳnh T gọi điện cho đối tượng tên Minh (không rõ lai lịch) hỏi mua ma túy hàng khay và 04 (bốn) viên thuốc lắc với giá 1.500.000 (một triệu năm trăm nghìn) đồng về để sử dụng, Minh đồng ý và hẹn T đến số 134 T, Quận I để nhận ma túy. Sau đó, T rủ La Minh T2 đến Bệnh viện Chợ Rẫy để khám bệnh và điện thoại cho taxi thì được tài xế Thái Thị Thu Hđiều khiển xe ô tô taxi Vina Sun 7 chỗ biển số: 51H - XXXXXđến điểm hẹn đón T2 và T. Lúc này, T nói tài xế chở qua 134 Nguyễn Thị Thập, Quận 7 để T lấy đồ đạc (không nói rõ là lấy đồ gì). Đến nơi, T xuống xe gặp đối tượng Minh để mua tổng cộng 1.500.000 (một triệu năm trăm nghìn) đồng ma túy hàng khay và 04 (bốn) viên thuốc lắc, tất cả ma túy mua được T bỏ trong 01 (một) bịch nylon màu trắng và cất vào người rồi lên xe taxi để đi khám bệnh (T không nói cho T2 và Hiền biết mình mua ma túy). Khoảng 15 giờ cùng ngày khi xe

taxi đi đến chốt kiểm soát dịch bệnh Covid - 19 tại trước số 237/42/29 O Phường P, Quận 4 thì bị Tổ kiểm tra Công an Quận 4 yêu cầu dừng xe kiểm tra. Hiền cho xe tấp vào lề đường thì T lấy 01 (một) gói ma túy hàng khay nhét vào phía dưới tấm thảm để chân chỗ T ngồi, còn 01 (một) gói hàng khay và 04 (bốn) viên thuốc lắc thì T ném xuống thảm để chân của hàng ghế sau cùng thì bị Tổ tuần tra Công an Quận 4 phát hiện thu giữ ma túy và đưa Võ Quỳnh T về trụ sở Công an lập biên bản phạm tội quả tang.

Tại kết luận giám định số 5091/KLGĐ - MT ngày 20/9/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an TP. Hồ Chí Minh xác định: 02 (hai) gói được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Võ Quỳnh T, La Minh T2, Thái Thị Thu Hvà Phạm Trung Kiên (điều tra viên) và hình dấu Công an Phường 8, Quận 4, bên trong gồm:

+Gói 1 có bột màu trắng trong 01(một) gói nylon là ma túy ở thể rắn, khối lượng 0,3481g (không phẩy ba bốn tám một) gam loại Ketamine.

+Gói 2 có 01(một) gói nylon màu trắng chứa 04 (bốn) viên nén màu tím trong 01 (một) gói nylon, đều là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 1,6470g (một phẩy sáu bốn bảy không) gam loại Ketamine, MDMA và tinh thể không màu trong 01 (một) gói nylon là ma túy ở thể rắn, khối lượng 1,9606g (một phẩy chín sáu không sáu) gam, loại Ketamine.

Đối với đối tượng tên Minh, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an Quận 4 đã T2 hành xác minh, nhưng không xác định được lai lịch, nên không có cơ sở để xử lý.

Đối với Thái Thị Thu H, La Minh T2, qua điều tra Hiền, T2 không biết việc T "Tàng trữ trái phép chất ma túy" nên không có cơ sở để xử lý.

Tại Cáo trạng số 15/CT – VKS ngày 23/12/2021 Viện kiểm sát nhân dân Quận 4 truy tố bị cáo Võ Quỳnh T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa: Bị cáo Võ Quỳnh T có lời khai thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, Kết luận điều tra và Cáo trạng đã truy tố.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án mặc dù đã được Tòa án tống đạt hợp lệ Quyết định đưa vụ án ra xét xử và giấy triệu tập tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 4 trình bày lời luận tội: Giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Võ Quỳnh T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Sau khi xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo T từ 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng đến 03 (ba) năm tù. Miễn hình phạt tiền bổ sung do bị cáo không có nghề nghiệp ổn định. Đề nghị xử lý vật chứng theo quy định.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo rất hối hận về hành vi phạm tội của mình đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an Quận 4, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 4, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan T2 hành tố tụng, người T2 hành tố tụng. Tại các biên bản tự

khai, biên bản lấy lời khai bị cáo đều trình bày lời khai hoàn T tự nguyện. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan T2 hành tố tụng, người T2 hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Võ Quỳnh T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã nêu. Qua lời khai của bị cáo, đối chiếu với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án như kết luận giám định có đủ cơ sở để kết luận: Vào khoảng 15 giờ 00 phút ngày 15/9/2021, tại trước nhà số 237/42/29 O Phường P, Quận 4, bị cáo Võ Quỳnh T bị phát hiện bắt quả tang đang cất giữ 2,3087g (hai phẩy ba không tám bảy) gam ma túy ở thể rắn, loại Ketamine và 1,6470g (một phẩy sáu bốn bảy không) gam ma túy ở thể rắn, loại Ketamine, MDMA. Hành vi của bị cáo Võ Quỳnh T đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân Quận 4 đối với hành vi của bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến chính sách độc quyền quản lý Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội. Đây là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm và tệ nạn khác, ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội. Bị cáo biết rõ hành vi của mình bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện, thời điểm bị cáo thực hiện hành vi phạm tội là giai đoạn tình hình dịch bệnh Covid 19 có chuyển biến rất phức tạp, bị cáo không chấp hành theo quy định của Nhà nước về thực hiện giãn cách xã hội mà thực hiện hành vi phạm tội. Về nhân thân bị cáo không có tiền án nhưng có 01 tiền sự liên quan đến việc sử dụng ma túy, mới chấp hành xong năm 2020 nay lại tiếp tục phạm tội liên quan đến ma túy, với khối lượng ma túy mà bị cáo tàng trữ tương đối nhiều so với quy định của khung hình phạt, do đó Hội đồng xét xử xét thấy cần phải xử phạt nghiêm tương xứng với tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 nên khi lượng hình Hội đồng xét xử có xem xét giảm cho bị cáo một phần hình phạt.

Ngoài ra, do bị cáo có hoàn cảnh khó khăn và không có nghề nghiệp ổn định nên Hội đồng xét xử quyết định miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[4] Về xử lý vật chứng:

- 02 (hai) gói niêm phong là vật chứng ma túy thu giữ còn lại sau giám định. Xét ma túy là chất độc hại không sử dụng được và cấm lưu hành nên tịch thu, tiêu hủy.

- 01 (một) bịch nylon màu trắng đựng ma túy. Xét, đây là vật không còn giá trị sử dụng nên tịch thu, tiêu hủy.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung A51, đã qua sử dụng, bị cáo T dùng để liên lạc với đối tượng Minh mua ma túy. Xét, đây là phương tiện thực hiện hành vi phạm tội nên tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước.

Ngoài ra, tạm giữ của bị cáo T số tiền 200.000 (hai trăm nghìn) đồng. Xét, đây là tài sản cá nhân không liên quan đến hành vi phạm tội nên giao trả lại cho Võ Quỳnh T, nhưng được tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

* Tạm giữ của La Minh T2: 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung màu tím. Đây là tài sản cá nhân của T2 không liên quan đến vụ án nên giao trả lại cho La Minh T2.

[5] Về án phí HSST: Bị cáo Võ Quỳnh T phải nộp án phí hình sự sơ thẩm số tiền là 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt: Võ Quỳnh T 03 (ba) năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời hạn tù tính từ ngày 15 tháng 9 năm 2021.

Tiếp tục giam bị cáo để bảo đảm thi hành án, thời hạn tạm giam là 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

- Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 và Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017:

+ Tịch thu, tiêu hủy: 02 (hai) gói niêm phong là vật chứng ma túy thu giữ còn lại sau giám định; 01 (một) bịch nylon màu trắng là bịch nylon đựng ma túy.

+ Giao trả lại Võ Quỳnh T: 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung A51 đã qua sử dụng và số tiền 200.000 (hai trăm nghìn) đồng, nhưng được tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

+ Giao trả lại La Minh T2: 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung màu tím, đã qua sử dụng.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng số 64 ngày 04/01/2022 giữa Công an Quận 4 và Chi cục Thi hành án dân sự Quận 4; Giấy nộp tiền vào Kho bạc nhà nước Quận 4 lập ngày 27/12/2021).

- Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Luật phí và lệ phí Tòa án năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Võ Quỳnh T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

- Về quyền kháng cáo:

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm. Thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- Bị cáo; (1)
- Người có QLNVLQ; (1)
- CA TP.HCM; (1)
- TAND TP.HCM; (1)
- Sở Tư pháp TP.HCM; (2)
- VKSND Quận 4; (2)
- Công An Quận 4; (1)
- Trại tạm giam PC-81B (1)
- Chi cục THADS Quận 4; (1)
- Chi cục THAHS Quận 4; (3)
- Lưu VT, hồ sơ. (2)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Phương Thúy